

Bản án số: 133/2019/HS-PT

Ngày: 16/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lam

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Đình Thông

Ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Phiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 16/10/2019 tại phòng xét xử số II – Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2019/TLPT- HS, ngày 28/8/2019 do có kháng cáo của bị cáo Trần Xuân B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo kháng cáo:

Trần Xuân B; Sinh ngày: 08/10/1983; nơi cư trú: Thôn Đăng, xã Hương Điền, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Sản xuất nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Minh Tiên và bà Cù Thị Nhung; Vợ là Phạm Thị Thu Hiền và 03 con, con đầu sinh năm 2010, con út sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 20/3/2019 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Xuân B: Ông Nguyễn Quốc Tuấn – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Sở tư pháp Hà Tĩnh (có mặt).

- Đại diện hợp pháp gia đình bị hại không kháng cáo:

Ông Ngô Văn Minh; Sinh năm: 1962; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

Những người khác không liên quan đến việc kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 22/02/2019, sau khi uống rượu tại nhà anh Trần Văn Cở thôn Hợp Bình, xã Hương Minh, huyện Vũ Quang, Trần Xuân B có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô YAMAHA-Sirius, BKS 38E1-005.80, màu đỏ đen đi theo đường Hồ Chí Minh về nhà mình ở thôn Đăng, xã Hương Điền, huyện Vũ Quang với tốc độ khoảng 50 km/h. Khoảng 18 giờ 30 phút, khi B điều khiển xe mô tô đến cầu Ngàn Trươi, thuộc Km 792+346 đường Hồ Chí Minh thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, mặc dù trời mưa, đường trơn trượt, ánh sáng đèn xe mô tô yếu và hạn chế tầm nhìn nhưng B vẫn giữ nguyên tốc độ ban đầu điều khiển xe mô tô đi qua cầu nên khi đến nhip thứ 04 của cầu thì phát hiện phía trước khoảng 10 mét có ông Ngô Chí Thanh, sinh năm 1959, trú tại tổ dân phố 2, thị trấn Vũ Quang đang đi bộ cùng chiều ở gần vạch giữa cầu Ngàn Trươi. Do phát hiện ông Tở khoảng cách gần, xe mô tô B điều khiển đang di chuyển nhanh, xử lý không kịp nên xe mô tô của B đã đâm vào người ông Thanh, làm ông T ngã văng xuống lề đường bên trái (mặt cầu bên trái). Còn B cùng xe mô tô bị mất lái, chạy được khoảng 10m theo hướng về xã Sơn Thọ thì va quệt vào thành cầu bên phải và ngã xuống đường (mặt cầu) làm B bị thương. Sau khi ngã, B đứng dậy đi lại chỗ ông T thì thấy ông T nằm bất tỉnh, máu chảy nhiều, B sợ hãi bỏ mặc ông T nằm bên lề đường (bên mặt cầu) rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy về Trạm y tế xã Hương Điền nhờ chị Trần Thị Dần băng bó vết thương. Sau đó, B điều khiển xe mô tô chạy về trại của anh Trần Minh Phong ở cùng thôn ngủ đến sáng ngày 23/02/2019 thì đến Công an huyện Vũ Quang đầu thú và khai báo về hành vi gây tai nạn của mình. Còn ông Ngô Chí Thanh, sau khi tại nạn bị thương nằm bên lề đường được anh Trần Viết Dũng và anh Ngô Văn Cường phát hiện báo cho gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, nhưng do bị thương quá nặng nên ông Ngô Chí T đã tử vong lúc 0 giờ 23 phút ngày 23/02/2019.

Trách nhiệm dân sự: Trần Xuân B đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận với đại diện hợp pháp gia đình bị hại số tiền là 70.000.000 đồng nên đại diện hợp pháp gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HSST ngày 24/7/2019 của TAND huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Xuân B 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, bị cáo Trần Xuân B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Tòa phúc thẩm giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo không yêu cầu làm rõ thêm tình tiết gì của vụ án, đồng ý với tội danh mà HĐXX sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Xuân B đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc vợ con vì gia đình bị cáo bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, là hộ cận nghèo, vợ bị cáo là người khuyết tật, 3 con còn nhỏ dại. Nếu bị cáo phải chấp hành án phạt tù thì vợ con bị cáo không có ai chăm sóc, sẽ là gánh nặng cho xã hội, bản thân bị cáo đã ăn năn hối cải, đại diện gia đình bị hại tha thiết đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 22/02/2019, Trần Xuân B điều khiển xe mô tô, BKS 38E1- 005.80 đi từ nhà anh Trần Văn Cở xã Hương Minh, huyện Vũ Quang theo đường Hồ Chí Minh về nhà mình ở xã Hương Điền, huyện Vũ Quang với tốc độ khoảng 50 km/h. Khi đến cầu Ngàn Trươi, thuộc Km 792+346 đường Hồ Chí Minh ở tổ dân phố 1, thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, thời điểm đó trời mưa, đường trơn trượt, ánh sáng đèn xe mô tô yếu và hạn chế tầm nhìn nhưng B vẫn không giảm tốc độ nên đã đâm vào ông Ngô Chí Tđang đi bộ cùng chiều ở gần vạch giữa cầu Ngàn Trươi, do quá sợ hãi bị cáo đã bỏ chạy đến sáng ngày 23/02/2019 thì đến công an huyện Vũ Quang đầu thú và khai báo về hành vi gây tai nạn của mình. Hậu quả tai nạn làm ông Ngô Chí T bị thương nặng dẫn đến tử vong, tai nạn xảy ra lỗi thuộc về bị cáo.

Hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn của Trần Xuân B nói trên đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, cụ thể vi phạm quy định tại Khoản 2, 4 và 11 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải và Khoản 17 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Xuân B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Xuân B:

Tại phiên phúc thẩm, bị cáo thừa nhận việc bị cáo điều khiển xe ô tô chạy với tốc độ cao 50 km/h trời mưa, đường trơn trượt, ánh sáng đèn xe mờ yếu và hạn chế tầm nhìn nhưng B vẫn không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, gây tai nạn với người đi bộ cùng chiều phía trước dẫn đến cái chết cho bị hại. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, bị cáo không kêu oan mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe người khác, xâm phạm trực tiếp đến quản lý Nhà nước về an toàn, trật tự công cộng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS: tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đầu thú, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tai nạn xảy ra có phần lỗi của người bị hại là không đi bộ sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Tại phiên tòa bị cáo xuất trình đơn của gia đình bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo, đây là tình tiết mà cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ bị cáo là người khuyết tật, thường xuyên ốm đau, có 3 con còn nhỏ dại, bị cáo là lao động chính, là người trụ cột trong gia đình. Nếu buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù thì gia đình bị cáo sẽ lâm vào hoàn cảnh vô cùng khó khăn. Do đó xét hoàn cảnh gia đình bị cáo và nguyện vọng của gia đình bị hại, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Xuân B, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt Trần Xuân B 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Xuân B cho UBND xã Hương Điền, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Lam